TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh Pc**
Bản án số: 08/2020/HSST Ngày 19-3-2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ-TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Lợi;
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/ TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

MAI VĂN K - sinh năm 1984 tại xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: khu 10, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn Q - sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị C - sinh năm 1954; Có vợ là Nguyễn Thị H - sinh năm 1989 và 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt (Danh chỉ bản số: 231 do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ lập ngày 16/11/2019).

Bị cáo không bị bắt giữ ngày 16/11/2019, áp dụng biện pháp cấp đi khỏi nơi cư trú ngày 19/11/2019, hiện nay bị cáo đang tại ngoại tại xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Mai Văn N - sinh năm 1976. Nơi cư trú: Khu 10, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 ngày 16/11/2019 đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an huyện Cẩm Khê, phối hợp với Công an thị trấn S, huyện C làm nhiệm vụ tại khu 05, thị trấn S, huyện C (nay là thị trấn C, huyện C) đã phát hiện và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Mai Văn K có hành vi "Tàng trữ hàng cấm ".

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 ví đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Mai Văn K; 01 giấy phép lái xe số 250191014496 mang tên Mai Văn K; Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 5.000.000đ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007623; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC9257813; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 0037017; 01 điện thoại di động màu đỏ đen đã cũ, mặt trước có in chữ "JVJ" chứa sim thuê bao số 032.747.7837; 01 xe ô tô tải có mui, màu xanh nhãn hiệu KIA, số máy JT639113. Số khung RNHKCB27TDC907438, biển số đăng ký: 98C 034.03, xe ô tô đã qua sử dụng

- 12 khối hộp hình chữ nhật trong đó có: 08 khối hình hộp có kích thước dài, rộng, cao khoảng: 16x16x17cm mặt ngoài có dán giấy nhiều màu, in chữ nước ngoài, bên trong chứa 36 ống trụ hình tròn, gắn 01 dây dẫn dài khoảng 04cm với hộp; 02 hộp hình hộp có kích thước dài, rộng, cao khoảng: 14x14x14,5cm mặt ngoài có dán giấy màu vàng đỏ có in chữ nước ngoài, bên trong có chứa 36 ống hình trụ tròn, có gắn 01 dây dẫn màu xanh dài khoảng 04 cm vào thân hộp; 02 hộp hình hộp có kích thước dài, rộng, cao khoảng: 17x17x19cm mặt ngoài dán giấy màu vàng đỏ in chữ nước ngoài, bên trong có chứa 36 ống hình trụ tròn có gắn 01 dây dẫn màu xanh dài khoảng 04cm vào thân hộp; 01 bao tải màu xanh đã qua sử dụng; 30 quả phía trên là hình trụ tròn, gắn với hình cầu dài khoảng 06cm, đường kính hình trụ tròn khoảng 02cm, bên ngoài có dán giấy nhiều màu, in chữ nước ngoài, có gắn dây dẫn màu xanh, mỗi dây dài khoảng 30cm.

Ngày 17/11/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định trưng cầu giám định số 141 trưng cầu giám định toàn bộ số vật chứng đã thu giữ của Mai Văn K ở trên. Tại bản kết luận giám định số 1355/KLGĐ ngày 23/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

" – 08 khối hộp đều có kích thước 16cm x 16cm 17cm, bên trong mỗi khối hộp đều có 36 vật hình trụ tròn vỏ giấy màu nâu được K kết với nhau đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt có gây tiếng nổ). Khối lượng của mẫu gửi đến giám đinh là 11,8kg (mười một phảy tám kilôgam).

- 02 khối hộp đều có kích thước 17cm x 17cm 19cm, bên trong mỗi khối hộp đều có 36 vật hình trụ tròn vỏ giấy màu nâu được liên kết với nhau đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt có gây tiếng nổ). Khối lượng của mẫu gửi đến giám đinh là 4,6kg (bốn phảy sáu kilôgam).

- 02 khối hộp đều có kích thước 14cm x 14cm 14,5cm, bên trong mỗi khối hộp đều có 36 vật hình trụ tròn vỏ giấy màu nâu được liên kết với nhau đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt có gây tiếng nổ). Khối lượng của mẫu gửi đến giám đinh là 2,8kg (hai phẩy tám kilôgam).

- 30 vật đều có hình dáng phần trên hình cầu được bọc giấy màu, phần dưới hình trụ tròn, bên ngoài được bọc nilon màu vàng, trên nilon in nhiều chữ nước ngoài màu đen, phần trụ tròn có gắn 01 đoạn dây dẫn màu xanh đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt có gây tiếng nổ). Khối lượng của mẫu gửi đến giám định là 1,1kg (một phẩy một kilôgam)

Tổng khối lượng của mẫu vật gửi đến giám định là 20,3 (hai mươi phẩy ba kilôgam)

Kèm theo kết luận giám định: biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định.

Trả lại: Tổng số 14,9kg (mười bốn phẩy chín kilôgam) pháo cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Tất cả mẫu vật và bao gói được niêm phong dán kín trong hộp cát tông có kích thước 67cm x 35cm x 36cm được niêm phong dán kín bằng băng dính màu trắng và 05 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có 05 loại chữ ký của những người tham gia đóng gói, niêm phong và 02 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ"

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Do có nhu cầu mua pháo nổ về sử dụng nên buổi chiều ngày 15/11/2019 Mai Văn K đã hẹn gặp một nam thanh niên tên là M ở xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ tại đường quốc lộ 32C, gần quán cà phê K, thuộc Thị trấn S (nay là Thị trấn C), huyện C (trước đó K đã dùng số điện thoại 032.747.7837 để gọi đến số điện thoại 084.265.8368 của M hẹn M đến địa điểm trên). Tại đây, K đã hỏi mua M 7.000.000đ tiền pháo gồm pháo dàn và pháo trứng, M đồng ý và hẹn K tối ngày 20/11/2019 sẽ giao pháo cho K.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/11/2019 K một mình điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, biển kiểm soát 98C 03403 đi từ nhà đến đoạn đường Quốc lộ 32C, thuộc Thị trấn S, huyện C (gần quán cà phê K) như đã hẹn và gọi điện cho M. Sau đó, M đến gặp K, tại đây M bảo K 12 hộp pháo dàn 36 quả, 30 quả pháo trứng có giá 7.000.000đ (bảy triệu đồng), K đồng ý mua và đưa cho M số tiền 7.000.000đ. M nói với K điều khiển xe theo xe máy của M đến đoạn đường liên khu thuộc khu 5, Thị trấn S, huyện C (gần xí nghiệp gạch T). Khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, tại địa điểm trên M đã đưa cho K 01 bao tải màu xanh, bên trong chứa số pháo mà K đã hỏi mua M từ trước, K nhận pháo và để lên thùng xe ô tô tải để đi về nhà. Khi Mai Văn K đang điều khiển xe ô tô trở về nhà thì bị Công an huyện C phối hợp Công an Thị trấn S phát hiện và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Về nguồn gốc số tiền 7.000.000đ K sử dụng để mua pháo, K khai đây là tiền do K lao động mà có.

Quá trình điều tra đã xác định: 01 xe ô tô tải có mui, màu xanh nhãn hiệu

KIA, số máy JT639113. Số khung RNHKCB27TDC907438, biển số đăng ký: 98C 034.03, xe ô tô đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007623; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC9257813; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 0037017 là của anh Mai Văn N, sinh năm 1976 ở khu 10 xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ (anh N là anh trai của K). Chiếc xe ô tô tải cùng toàn bộ số giấy tờ xe nói trên anh N cho K mượn vào ngày 16/11/2019, khi anh N cho K mượn xe anh N không biết K sử dụng chiếc xe làm phương tiện để phạm tội. Ngày 26/11/2019 anh N có đơn xin lại tài sản, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã có quyết định xử lý vật chứng số 49 ngày 27/11/2019 đã trả lại số tài sản trên cho anh N là phù hợp, cần xác nhận, tại phiên tòa anh N không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, nên HĐXX không xem xét.

Đối với: 01 ví đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Mai Văn K; 01 giấy phép lái xe số 250191014496 mang tên Mai Văn K đã thu giữ của Mai Văn K, quá trình điều tra đã xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của K, bị can K cũng có đơn xin lại tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã có quyết định xử lý vật chứng số 05 ngày 03/01/2020 để trả lại cho K Ninh là phù hợp, cần xác nhận.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê cũng đã xác minh số thuê bao 084.265.8368 (số M dùng để liên lạc với K) là của anh Đỗ T, sinh năm 1978 ở xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Anh T khai anh không bao giờ sử dụng số thuê bao nói trên, tại cơ quan điều tra các bên cũng đã tiến hành đối chất nhưng bị can K cũng khẳng định anh T không phải là người đàn ông tên M đã bán pháo cho K, nên cơ quan điều tra không xử lý trong vụ án này là phù hợp.

Bản Cáo trạng số: 08/CT-VKS-CK ngày 13/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố bị cáo Mai Văn K về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo điểm c khoản 1 điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn K phạm tội *"Tàng trữ hàng cấm"*; Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 191; điểm i,s khoản 1 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Mai Văn K từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu 14,9kg (Mười bốn phảy chín kilôgam) pháo cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Tất cả mẫu vật và bao gói được niêm phong dán kín trong hộp cát tông có kích thước 67cm x 35cm x 36cm được niêm phong dán kín bằng băng dính màu trắng và 05 giấy niêm phong để tiêu hủy;

- Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động màu đỏ đen đã qua sử dụng, mặt trước có in chữ JVJ để sung quỹ nhà nước;

- Tịch thu 01 phôi sim số 0327.477.837 của Mai Văn K để tiêu hủy; Trả lại cho Mai Văn K tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Xác nhận anh Mai Văn N đã nhận lại 01 xe ô tô tải có mui, màu xanh nhãn hiệu KIA, số máy JT639113. Số khung RNHKCB27TDC907438, biển số đăng ký: 98C 034.03, xe ô tô đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007623; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC9257813; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 0037017;

- Xác nhận Mai Văn K đã nhận lại 01 ví đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Mai Văn K; 01 giấy phép lái xe số 250191014496 mang tên Mai Văn K.

Tại phiên tòa bị cáo không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nói lời nói sau cùng là bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của minh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm định tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của Điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giao đoạn truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Mai Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như bản tường trình của bị cáo, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám xét, kết luận giám định. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 16/11/2019, tại khu 5, Thị trấn S (nay là Thị trấn C), huyện C, Mai Văn K có hành vi tàng trữ hàng cấm là 20,3 (Hai mươi phảy ba kilôgam) pháo. Tại công văn số 340/TANDTC-PC ngày 22/12/2017 của Tòa án nhân dân tối cao quy định: pháo hoa nhưng có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (bên trong có chứa thuốc pháo, khi đốt có tiếng nổ). Do đó, bị cáo Mai Văn K đã phạm tội "Tàng trữ hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật**.**

Điểm c khoản 1 Điều 191của Bộ luật Hình sự quy định.

*"**Điều 191: Tội tàng trữ hàng cấm***

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:.....

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam…"

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Mai Văn K là cố ý, không những xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại mà còn gây mất trật tự xã hội.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào và được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 là "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiệm trọng","Thành khẩn khai báo,ăn năn hối cải".

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo với mức độ tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, để giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự còn quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng…". Tuy nhiên, kết quả xác minh tài sản đối với bị cáo thể hiện: Bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập thấp. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Mai Văn K.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Xét thấy vật chứng được chuyển đến Phòng kỹ thuật, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ gồm: 14,9kg (mười bốn phảy chín kilôgam) pháo cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Tất cả mẫu vật và bao gói được niêm phong dán kín trong hộp cát tông có kích thước 67cm x 35cm x 36cm được niêm phong dán kín bằng băng dính màu trắng và 05 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có 05 loại chữ ký của những người tham gia đóng gói, niêm phong và 02 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ là vật cấp lưu hành, sử dụng khi chưa được cấp phép, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động mày đỏ đen đã qua sử dụng, mặt trước có in chữ JVJ bên trong chứa sim thuê bao số 0327.477.837 của Mai Văn K, điện thoại sử dụng liên hệ để mua bán pháo là phương tiện phạm tội còn giá trị sử dụng phải tịch thu để sung quỹ nhà nước, còn phôi sim số 0327.477.837, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

- Số tiền 5.000.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Xác nhận anh Mai Văn N đã nhận lại các tài sản theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 27/11/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Xác nhận Mai Văn K đã nhận lại các tài sản theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 02/01/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Mai Văn K phạm tội *"Tàng trữ hàng cấm"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i,s khoản 1 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Mai Văn K 18 (Mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng, tính từ ngày tuyên án là ngày 19 tháng 3 năm 2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tạ Xá, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Trường hợp người bị kết án đang chấp hành thời gian thử thách chuyển đi nơi khác thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục có trách nhiệm thông báo ngay cho cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện và kèm theo hồ sơ của người đó để Cơ quan THA hình sự Công an cấp huyện làm thủ tục cần thiết giao cho cơ quan, tổ chức nơi người đó chuyển đến tiếp tục giám sát, giáo dục.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu 14,9kg (Mười bốn phảy chín kilôgam) pháo cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Tất cả mẫu vật và bao gói được niêm phong dán kín trong hộp cát tông có kích thước 67cm x 35cm x 36cm được niêm phong dán kín bằng băng dính màu trắng và 05 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có 05 loại chữ ký của những người tham gia đóng gói, niêm phong và 02 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ" (Theo biên bản bàn giao vật chứng đến Phòng kỹ thuật, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ ngày 28/11/2019) để tiêu hủy.

- Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động màu đỏ đen đã qua sử dụng, mặt trước có in chữ JVJ (Theo Biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 18/02/2020) để sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu 01 phôi sim số 0327.477.837 của Mai Văn K (Theo Biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 18/02/2020) để tiêu hủy.

- Trả lại cho Mai Văn K tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Xác nhận anh Mai Văn Ninh đã nhận lại 01 xe ô tô tải có mui, màu xanh nhãn hiệu KIA, số máy JT639113. Số khung RNHKCB27TDC907438, biển số đăng ký: 98C 034.03, xe ô tô đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007623; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC9257813; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 0037017 (Theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 27/11/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ).

- Xác nhận Mai Văn K đã nhận lại 01 ví đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Mai Văn K; 01 giấy phép lái xe số 250191014496 mang tên Mai Văn K (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 02/01/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

Buộc bị cáo Mai Văn K phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm .

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ;
- VKSND huyện ;
- Công an huyện Cẩm Khê;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ
- Thi hành án hình sự ;
- Chi cục thi hành án DS;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Dũng